

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ngày: 15/12/2022

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Các Thẩm phán:                                  ông Lê Phước Thanh

ông Nguyễn Cường

- *Thư ký phiên tòa*: ông Phạm Minh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:  
ông Lê Ra - Kiểm sát viên.

Vào ngày 15 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 524/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo Minh Thanh T, Mang Y về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2022/QĐXXPT-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022.

- Các bí cáo:

1. Họ và tên: Minh Thanh T, sinh năm 1969 tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: cán bộ hưu trí; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: nam; dân tộc: Chăm; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Minh Văn T và con bà Nguyễn Thị T; có vợ tên là La Thị L và có 02 con, con lớn sinh năm 1999 và con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Mang Y, sinh năm 1973 tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: không biết chữ; giới tính: nam; dân tộc: Chăm; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mang M và con bà Mang Thị C; có vợ tên là Mang Thị T và có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1993 và con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2021 đến ngày 26/12/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa:

\* Bào chữa cho bị cáo Minh Thanh T: ông Ngô Văn T – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên, có mặt tại phiên tòa.

\* Bào chữa cho bị cáo Mang Y: ông Ngô Tấn H – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên, có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2011, trong lúc dọn nhà cũ để xây nhà mới Minh Thanh T phát hiện 11 viên đạn dùng cho súng ngắn “K54”, 01 viên đạn dùng cho súng CARBINE và 08 viên đạn dùng cho súng trường “AR15 và AR16”; 01 viên đạn pháo hoa và một khẩu súng bút của cha ruột Minh Văn Thái chết để lại nên T lấy cất giữ. Tháng 12/2021, khi đi thăm rẫy ở tỉnh Phú Yên, T nhặt được một khẩu súng CARBINE gắn hộp tiếp đạn có 02 viên đạn dùng cho súng CARBINE, mang về nhà lau chùi rồi cất để sử dụng sẵn bắn.

Ngày 09/12/2021, trong khi mức đất tại Làng Đ, thôn Phú Đ, xã Phú Mỹ, huyện Đ Xuân, tỉnh Phú Yên, Nguyễn Phi L nhặt được ba bộ phận của khẩu súng CARBINE gồm thân súng, báng súng và hộp tiếp đạn có 03 viên đạn dùng cho súng CARBINE. L đem về nhà kiểm tra thấy không có kim hỏa, L đem cất giấu nơi bỏ đồ phế liệu của gia đình. Ngày 22/12/2021, L đến nhà nói cho Mang Y biết việc L nhặt được một khẩu súng CARBINE nhưng bị thiếu bộ phận kim hỏa, Y có bộ phận kim hỏa của súng CARBINE nên hỏi L mượn về để sử dụng thì L đồng ý và hẹn ngày 23/12/2021 đến nhà L lấy.

Khoảng 07 giờ ngày 23/12/2021, Y gọi điện cho Minh Thanh T rủ đi vào rừng săn, bắn, T đồng ý và rủ Nguyễn Thanh H đi cùng. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Y chở vợ là Mang Thị Thái đến nhà L ăn đám giỗ. Khi về, L lấy 01 hộp tiếp đạn có 03 viên đạn dùng cho súng CARBINE đưa cho Y bỏ vào túi áo khoác, lấy khẩu súng CARBINE được tháo thành hai phần gói trong bao nylon đưa cho Y, Y đưa cho Thái ngồi phía sau xe giữ chở về nhà. Khoảng 14 giờ cùng ngày, H và T điều khiển xe mô tô đến nhà rủ Y đi săn nhưng không gặp, khi đi T đem theo một khẩu súng CARBINE gắn 02 viên đạn và các linh kiện tháo rời của một khẩu súng hơi “PCP - CONDOR” hiệu “AIRPORCE-S2305”, 06 viên đạn chì, H và T đi đến khu vực Suối Lớn ở thôn D, xã X, huyện Đ Xuân lắp ráp khẩu súng hơi “PCP - CONDOR” bắn chim. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Y gọi điện thoại thì T nói vào Suối Lớn. Y lấy bộ phận kim hỏa súng CARBINE, hộp tiếp đạn gắn 03 viên đạn CARBINE, thân súng, báng súng mượn của L đi xe mô tô vào khu vực Suối Lớn gặp T và H.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T đưa khẩu súng hơi “PCP - CONDOR” cho H, T lấy khẩu súng CARBINE gắn 02 viên đạn, Y lấy hai phần khẩu súng CARBINE, hộp tiếp đạn gắn 03 viên đạn CARBINE và bộ phận kim hỏa lắp ráp thành một khẩu súng CARBINE hoàn chỉnh cùng đi sẵn nhưng chưa bắn được viên đạn nào. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, cả ba lấy xe đi về, khi đi đến cầu Suối Đá Càn thuộc thôn D, xã X, huyện Đ Xuân thì bị Công an huyện Đ Xuân kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. (Bút lục: 01-10, 76 -78, 104-122, 169-197, 243 -280, 310-335).

Khám xét nơi ở của Nguyễn Phi L thu giữ 02 viên đạn dùng cho súng hiệu “VZOR 17” và “Colt M1911” (Colt.45), 02 thân khóa nòng của súng trường quân dụng hiệu “AR15”, 01 vỏ lựu đạn, 01 vỏ đạn bỏ trong thùng gỗ của ông Nguyễn Phú M là cha của L sau khi chết để lại; Thu của Nguyễn Thanh H 01 khẩu súng hơi “PCP – CONDOR” hiệu “AIRPORCE-R0001”, 528 gam đạn chì và 24 viên đạn chì (Bút lục: 25, 218-219).

- Tại các Kết luận giám định số 15/KL-PC09 ngày 19/01/2022 và 184/KL-KTHS ngày 09/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận:

+ Tổ hợp các bộ phận tương tự như súng thu giữ của Mang Y là các chi tiết của khẩu súng trường hiệu “U.S.CARBINE” và lắp ráp lại thành 01 khẩu súng trường (thiếu khe ngắm và ốp gỗ trên nòng súng) có tên gọi là súng “CARBINE”, có số súng 7251272 khẩu súng này là vũ khí quân dụng, còn sử dụng được; khi bắn ở tầm bắn 270m đạn trúng vào cơ thể người có thể gây chết người;

+ 03 viên đạn được gắn trong hộp tiếp đạn là loại đạn nổ, thuộc cỡ đạn (7,62x33)mm, dùng cho súng trường “CARBINE”, 03 viên đạn này còn sử dụng được, là vũ khí quân dụng;

+ Một khẩu súng thu giữ của Minh Thanh T là khẩu súng trường hiệu “U.S.CARBINE”, có số súng 4677058 (thiếu ốp gỗ trên nòng súng) là vũ khí quân dụng, súng còn sử dụng được; khi bắn ở tầm bắn 270m đạn trúng vào cơ thể người có thể gây chết người;

+ 02 viên đạn được gắn trong hộp tiếp đạn là loại đạn nổ, thuộc cỡ đạn (7,62x33)mm, dùng cho súng trường “CARBINE”, 02 viên đạn này còn sử dụng được, là vũ khí quân dụng.

- Tại kết luận giám định số 131/KL-KTHS ngày 12/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: 20 viên đạn thu giữ của Minh Thanh T trong đó:

+ 11 viên đạn cỡ đạn (7,62x25)mm dùng cho súng ngắn “K54”. Trong 11 viên có 04 viên có dấu vết bắn nhưng không nổ (không sử dụng được) không phải là vũ khí quân dụng, 07 viên còn lại (còn sử dụng được) là vũ khí quân dụng.

+ 01 viên đạn cỡ đạn (7,62x33)mm dùng cho súng trường hiệu “U.S.CARBINE” (còn sử dụng được) là vũ khí quân dụng.

08 viên đạn cỡ đạn (5,56x45)mm dùng cho súng trường hiệu “AR15 và AR16” (còn sử dụng được) là vũ khí quân dụng.

+ 02 viên đạn tạm giữ tại nhà của Nguyễn Phi L: 01 viên đạn cỡ đạn (7,65x17)mm dùng cho súng ngắn hiệu “VZOR 17” (còn sử dụng được) là vũ khí quân dụng; 01 viên đạn cỡ đạn (11,43x23)mm dùng cho súng ngắn hiệu “Colt M1911” (Colt.45) (còn sử dụng được) là vũ khí quân dụng.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã quyết định:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Minh Thanh T, Mang Y phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về Hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Minh Thanh T, Mang Y. Áp dụng điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Y. Phạt:

Bị cáo Minh Thanh T – 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Bị cáo Mang Y – 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 24/12/2021 đến ngày 26/12/2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Phi L, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 và ngày 07 tháng 10 năm 2022 các bị cáo Minh Thanh T, Mang Y kháng cáo bản án sơ thẩm xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Minh Thanh T, Mang Y trình bày giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:

Về tố tụng: kháng cáo của các bị cáo Minh Thanh T, Mang Y là trong thời hạn luật định.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Minh Thanh T, Mang Y về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Xử phạt bị cáo T mức án 1 năm 3 tháng tù, Mang Y 01 năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo T cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ mới là bố bị cáo có công trong sự nghiệp giáo dục và được tặng nhiều Bằng khen. Tuy nhiên tình tiết này không làm thay đổi mức hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo Y không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ông Thành bào chữa cho bị cáo T trình bày: thống nhất về mặt tội danh. Tuy nhiên mức án 01 năm 3 tháng tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Trong thời gian chống Phun rô, nhà bị cáo được dùng làm địa điểm hoạt động cách mạng để chống Phun rô, có để lại nhiều trang thiết bị nhưng bị cáo T không biết là vũ khí quân dụng. Sau khi cha bị cáo mất, bị cáo nghĩ là kỉ vật nên để nguyên trong tủ, bị cáo T không có ý định tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng đối với số vũ khí này. Gia đình bị cáo công với cách mạng, được tặng nhiều Huân, Huy chương. Mong HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo T thống nhất với quan điểm của luật sư.

Ông Hải bào chữa cho bị cáo Y trình bày: thống nhất về mặt tội danh. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp luật hạn chế. Mong HĐXX xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo Y thống nhất với luật sư.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về tố tụng:

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 và ngày 07 tháng 10 năm 2022 các bị cáo Minh Thanh T, Mang Y kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên. Như vậy kháng cáo của các bị cáo là trong thời hạn luật định. Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo:

[2.1]. Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay, các bị cáo Minh Thanh T, Mang Y khai nhận hành vi phạm tội của mình, thể hiện: từ năm 2011 đến ngày 23/12/2021 tại huyện Đ Xuân, tỉnh Phú Yên, Minh Thanh T đã có hành vi cất giấu 01 (Một) khẩu súng CARBINE, 07 (bảy) viên đạn dùng cho súng “K54”, 03 (ba) viên đạn dùng cho súng CARBIN và 08 (tám) viên đạn dùng cho súng “AR15 và AR16” là vũ khí quân dụng. Từ tháng 12/2021 Nguyễn Phi L, Mang Y đã có hành vi cất giấu 01 khẩu súng CARBINE và 03 viên đạn CARBINE là vũ khí quân dụng.

Tại các Kết luận giám định số 15/KL-PC09 ngày 19/01/2022 và 184/KL-KTHS ngày 09/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận; kết luận giám định số 131/KL-KTHS ngày 12/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Toàn bộ vật chứng thu giữ của Minh Thanh T, Mang Y, Nguyễn Phi L đều là vũ khí quân dụng, đạn trúng vào cơ thể người có thể gây chết người;

Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa xét xử phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa xét xử sơ thẩm; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Bản kết luận

giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Minh Thanh T, Mang Y về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2.2]. Về mức hình phạt:

Các bị cáo Minh Thanh T, Mang Y biết rõ việc cất giấu súng, đạn là vũ khí quân dụng tiềm ẩn nguy cơ cao gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo Minh Thanh T, Mang Y là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương. Đối với Minh Thanh T ngoài hành vi bị xét xử ngày hôm nay, vào các ngày 06/9/2022 và ngày 12/8/2022 Minh Thanh T còn bị Ủy ban nhân dân huyện Đ Xuân và Công an huyện Đ Xuân xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép Đồ chơi nguy hiểm bị cấm” và “Sử dụng vũ khí không có giấy phép”. Đối với bị cáo Mang Y còn khai nhận trước đó bị cáo cũng đã hai lần mang súng để đi săn nhưng chưa sử dụng.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá, nhận định về tính chất, hành vi phạm tội, vai trò thực hiện tội phạm của từng bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định của pháp luật. Từ đó xử phạt: bị cáo Minh Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; bị cáo Mang Y 01 (một) năm tù là có căn cứ, thỏa đáng.

[3]. Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, với những nội dung đã được nhận định, phân tích tại các tiểu mục [1], [2] nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Minh Thanh T, Mang Y. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo Minh Thanh T, Mang Y phải chịu theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Minh Thanh T, Mang Y, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Minh Thanh T, Mang Y phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

3. Về Hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Minh Thanh T, Mang Y. Áp dụng điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Y. Xử phạt:

Bị cáo Minh Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Bị cáo Mang Y 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 24/12/2021 đến ngày 26/12/2021.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Minh Thanh T, Mang Y mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSĐT-CA tỉnh Phú Yên;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Trần Quốc Cường**